

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6850/TCHQ-TXNK
V/v miễn tiền chậm nộp

Hà Nội, ngày 27 tháng 07 năm 2015

Kính gửi: - Cục Hải quan TP. Hải Phòng;
- Nhà máy Kính Kiến An – CN Công ty CP Kính Kala.
(Đ/c: Số 146 Hoàng Quốc Việt, Q. Kiến An, Tp. Hải Phòng)

Trả lời công văn số 01/2015 KA-HQ ngày 01/07/2015 của Nhà máy Kính Kiến An – chi nhánh Công ty Cổ phần Kính Kala về đề nghị miễn tiền chậm nộp đối với 02 lô hàng nhập khẩu thuộc tờ khai hải quan số 522/NDT ngày 12/11/2001 và tờ khai số 95/NDT ngày 18/02/2002, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1/ Về tính tiền chậm nộp:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 về việc nộp thuế trong thời gian giải quyết khiếu nại, khởi kiện thì: *“Trong thời gian giải quyết khiếu nại, khởi kiện của người nộp thuế về số tiền thuế do cơ quan quản lý thuế tính hoặc ấn định, người nộp thuế vẫn phải nộp đủ số tiền thuế đó, trừ trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định tạm đình chỉ thực hiện quyết định tính thuế, quyết định ấn định thuế của cơ quan quản lý thuế”*.

Theo quy định tại Điều 106 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 về tính chậm nộp thì: *“Người nộp thuế có hành vi chậm nộp tiền thuế so với thời hạn quy định, thời hạn gia hạn nộp thuế, thời hạn ghi trong thông báo của cơ quan quản lý thuế, thời hạn trong quyết định xử lý của cơ quan quản lý thuế thì phải nộp đủ tiền thuế và bị xử phạt 0,05% mỗi ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp”*.

Theo quy định nêu trên, về nguyên tắc, trong thời gian khiếu nại, người nộp thuế vẫn phải nộp đủ tiền thuế theo thông báo của cơ quan hải quan. Việc chậm nộp tiền thuế sẽ bị xử phạt 0,05% mỗi ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp.

Theo đó, việc Chi cục Hải quan quản lý hàng ĐT-GC (Cục Hải quan Tp. Hải Phòng) ban hành Quyết định tính phạt chậm nộp số 62/TBP ngày 19/01/2009 (đối với tờ khai hải quan số 522/NDT – thời gian tính phạt chậm nộp là sau 30 ngày kể từ ngày 10/7/2002, đến ngày 15/01/2009) và Quyết định số 338/TBP ngày 14/4/2008 (đối với tờ khai hải quan số 95/NDT – thời gian tính phạt chậm nộp là sau 30 ngày kể từ ngày 18/02/2002, đến ngày 28/02/2008) đối với doanh nghiệp là đúng quy định.

2/ Về thời hiệu xử phạt:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 110 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2007) thì: *“Đối với hành vi trốn thuế, gian lận thuế chưa đến mức truy thu*

trách nhiệm hình sự, hành vi chậm nộp tiền thuế, khai thiếu nghĩa vụ thuế, thời hiệu xử phạt là năm năm, kể từ ngày hành vi vi phạm được thực hiện”

Theo hướng dẫn tại điểm 3.1 công văn số 17428/BTC-TCHQ ngày 22/12/2011 của Bộ Tài chính về thời hiệu xử phạt hành vi chậm nộp tiền thuế thì “... *nếu tính từ thời điểm người nộp thuế bắt đầu chậm nộp đến ngày kết thúc chậm nộp, thì việc xử phạt chậm nộp thuế được thực hiện như sau:*

+ *Trong thời hạn 05 năm kể từ ngày bắt đầu chậm nộp đến ngày kết thúc chậm nộp, thì người nộp thuế phải nộp tiền chậm nộp.*

+ *Ngoài thời hạn 05 năm kể từ ngày bắt đầu chậm nộp, người nộp thuế không phải nộp phạt chậm nộp....”*

Theo quy định trên, đề nghị Cục Hải quan TP. Hải Phòng căn cứ hồ sơ cụ thể để tính lại tiền chậm nộp theo từng lần nộp thuế đối với tờ khai hải quan số 522/NDT và số 95/NDT của Nhà máy Kính Kiến An.

3/ Về đề nghị được tịch thu xe để không phải lưu kho bảo dưỡng:

Nội dung kiến nghị này không thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan hải quan. Đề nghị Nhà máy Kính Kiến An liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết.

Tổng cục Hải quan thông báo để doanh nghiệp biết và thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT Nguyễn Dương Thái (để b/cáo);
- Lưu: VT, TNKK(3b).

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Hải Trang